

Bản án số: **06/2025/KDTM - ST**
Ngày **18** tháng **9** năm **2025**
V/v “*Tranh chấp Hợp đồng dịch vụ*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hồng Khánh

2. Bà Lê Thị Hoàng Thương

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thuỳ Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Võ Quang Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 06/2025/TLST-KDTM ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng dịch vụ*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST- DS ngày 09 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Nga Trung T; Trụ sở: 12 Bàu Hạc 2, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Tr - Chức vụ: Giám đốc.

2. Bị đơn: Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C; Trụ sở: 851 Âu Cơ, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức V - Chức vụ: Giám đốc.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung tại đơn khởi kiện ngày 09/7/2025 và trình bày tại phiên toà của nguyên đơn Công ty TNHH MTV Nga Trung T thể hiện:

Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C có thuê xe tải ben (xe ben biển kiểm soát 43C-11212) của Công ty TNHH MTV Nga Trung T để vận chuyển

đất bùn tại các Công trình do Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C thắng thầu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, đơn giá mỗi chuyến vận chuyển là 750.000 đồng. Từ ngày 01.7.2024 đến ngày 12.7.2024 Công ty TNHH MTV Nga Trung T đã vận chuyển cho Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C 51 chuyến xe (*thể hiện tại các phiếu giao hàng có ký nhận và đóng dấu của bên Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C*), thành tiền là 38.250.000 đồng. Trong quá trình vận chuyển thì Công ty TNHH MTV Nga Trung T đã ứng tiền của Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C để đổ dầu là 8.584.338 đồng. Như vậy Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C còn phải trả cho Công ty TNHH MTV Nga Trung T là số tiền 29.665.662 đồng.

Sau khi hoàn thành công việc, mặc dù Công ty TNHH MTV Nga Trung T đã nhiều lần liên hệ cho Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C để đơn đốc trả nợ nhưng đến nay Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C cố tình không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty Nga Trung T.

Nay Công ty TNHH MTV Nga Trung T yêu cầu Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C phải thanh toán số tiền còn nợ là 29.665.662 đồng.

**** Theo nội dung tại phiên họp hoà giải ngày 14/8/2025; biên bản lấy lời khai ngày 09/9/2025 và trình bày tại phiên toà của đại diện Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C:***

Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C khẳng định không có ký Hợp đồng thuê vận chuyển bùn, đất tại các công trình với Công ty TNHH MTV Nga Trung T. Việc thuê Công ty TNHH MTV Nga Trung T vận chuyển đất tại các công trình trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là do cá nhân ông Lê Viết Cường đứng ra làm việc (*ông Lê Viết Cường trước đây là nhân viên của Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C, từ năm 2024 ông Cường đã tách ra làm riêng*). Vì vậy Công ty TNHH MTV Nga Trung T phải xác định lại ai mới là bên chịu trách nhiệm.

Do đó việc Công ty Nga Trung T yêu cầu Công ty Tân Nhật C phải thanh toán số tiền còn nợ là 29.665.662 đồng thì Công ty Tân Nhật C không đồng ý. Trách nhiệm trả số tiền 29.665.662 đồng là của cá nhân ông Lê Viết Cường với Công ty TNHH MTV Nga Trung T.

Đối với những phiếu giao nhận hàng của Công ty TNHH Thi Công xây lắp Tân Nhật C và có đóng dấu của Công ty TNHH Thi Công xây lắp Tân Nhật C từ ngày 01/7/2024 đến ngày 12/7/2024 do nguyên đơn cung cấp là do kế toán của Công ty TNHH Thi Công xây lắp Tân Nhật C đóng và giao cho xe chạy mỗi chuyến.

Kế toán của Công ty TNHH Thi Công xây lắp Tân Nhật C là ông Võ Thanh Tâm và bà Đinh Thị Thuỳ Linh nhưng hiện nay đã nghỉ việc.

Hiện nay bị đơn không biết địa chỉ cư trú của ông Lê Viết Cường nên không cung cấp cho Tòa án được.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đã căn cứ vào Điều 28; Điều 35; Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Tòa án đã tiến hành việc thu thập chứng cứ đảm bảo theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc cấp, tổng đạt văn bản tố tụng đảm bảo theo các Điều 171, 177 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng;

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty TNHH MTV Nga Trung T.

Buộc Công ty TNHH Thi Công xây lắp Tân Nhật C phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV Nga Trung T số tiền còn nợ là 29.665.662 đồng.

Về án phí kinh doanh thương mại: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] - Công ty TNHH MTV Nga Trung T khởi kiện Công ty TNHH Thi Công xây lắp Tân Nhật C có trụ sở tại: 851 Âu Cơ, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đến Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng để yêu cầu thanh toán tiền nợ chưa trả.

Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đã thụ lý giải quyết đơn khởi kiện của Công ty TNHH MTV Nga Trung T là đúng thẩm quyền và xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp Hợp đồng dịch vụ*” là phù hợp với quy định tại Điều 30, Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung tranh tụng tại phiên tòa của đương sự thể hiện:

- Theo nguyên đơn Công ty TNHH MTV Nga Trung T thì giữa Công ty TNHH MTV Nga Trung T và Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C có quan hệ làm ăn từ lâu, trước đây Công ty TNHH MTV Nga Trung T đã nhiều lần vận chuyển bùn đất tại các công trình trên địa bàn thành phố Đà Nẵng cho Công ty TNHH Thi công Tân Nhật C và đã được thanh toán đầy đủ.

Tuy nhiên từ ngày 01/7/2024 đến ngày 12/7/2024 sau khi hoàn thành công việc vận chuyển bùn đất tại các công trình trên địa bàn thành phố theo yêu cầu của Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C với 51 chuyến xe, đơn giá 750.000đ/chuyến thể hiện tại các phiếu giao nhận hàng và đóng dấu của Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C, thành tiền là 38.250.000 đồng. Trong quá trình vận chuyển thì Công ty TNHH MTV Nga Trung T đã ứng tiền của Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C để đổ dầu là 8.584.338 đồng. Như vậy Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C còn phải trả cho Công ty TNHH MTV Nga Trung T là số tiền 29.665.662 đồng.

Công ty TNHH MTV Nga Trung T đã nhiều lần liên hệ cho Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C để đôn đốc trả nợ nhưng đến nay Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C cố tình không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty Nga Trung T. Nay Công ty TNHH MTV Nga Trung T yêu cầu Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C phải thanh toán số tiền còn nợ là 29.665.662 đồng, không yêu cầu tiền lãi chậm thanh toán.

- Bị đơn Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C khẳng định không có ký hợp đồng thuê vận chuyển bùn, đất tại các công trình với Công ty TNHH MTV Nga Trung T. Việc thuê Công ty TNHH MTV Nga Trung T vận chuyển đất tại các công trình trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là do cá nhân ông Lê Viết Cường đứng ra làm việc (*ông Lê Viết Cường trước đây là nhân viên của Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C, từ năm 2024 ông Cường đã tách ra làm riêng*). Vì vậy Công ty TNHH MTV Nga Trung T phải xác định lại ai mới là bên chịu trách nhiệm.

Do đó việc Công ty Nga Trung T yêu cầu Công ty Tân Nhật C phải thanh toán số tiền còn nợ là 29.665.662 đồng thì Công ty Tân Nhật C không đồng ý. Trách nhiệm trả số tiền 29.665.662 đồng là của cá nhân ông Lê Viết Cường với Công ty TNHH MTV Nga Trung T.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C không thừa nhận việc thuê Công ty TNHH MTV Nga Trung T vận chuyển bùn đất tại các công trình từ ngày 01/7/2024 đến ngày 12/7/2024.

Tuy nhiên căn cứ vào các phiếu giao nhận hàng của Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C, có đóng dấu giáp lai có ký nhận thể hiện từ ngày 01/7/2024 đến ngày 12/7/2024 Công ty TNHH MTV Nga Trung T đã dùng xe ben biển kiểm soát 43C-11212 vận chuyển 51 chuyến cho Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C. Đại diện Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C cũng thừa nhận những phiếu giao nhận hàng này là của Công ty Tân Nhật C và dấu trên phiếu giao nhận này là do kế toán của Công ty Tân Nhật C đóng.

Như vậy Hội đồng xét xử khẳng định từ ngày 01/7/2024 đến ngày 12/7/2024 Công ty TNHH MTV Nga Trung T đã dùng xe ben biển kiểm soát 43C-11212 vận chuyển 51 chuyến chở bùn đất tại các công trình cho Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C là có thật. Mặc dù hai bên không ký kết Hợp đồng thuê vận chuyển, tuy nhiên theo quy định tại khoản 1 Điều 74 của Luật thương mại thì *“Hợp đồng dịch vụ được thể hiện bằng lời nói, bằng văn bản hoặc được xác lập bằng hành vi cụ thể”*, do đó trong trường hợp này thỏa thuận vận chuyển giữa hai Công ty không nhất thiết phải ký kết bằng Hợp đồng như bị đơn trình bày.

Việc đại diện Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C cho rằng việc thuê Công ty TNHH MTV Nga Trung T là cá nhân của ông Lê Viết Cường và ông Lê Viết Cường phải chịu trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ cho Công ty TNHH MTV Nga Trung T, tuy nhiên đại diện Công ty Tân Nhật C không đưa ra được chứng cứ chứng minh thể hiện việc này cũng như không cung cấp được địa chỉ cư trú hiện tại của ông Lê viết Cường để Tòa án lấy lời khai, đối chất cũng như bổ sung vào tham gia tố tụng trong vụ án.

- Theo đơn giá của những lần trước (theo bảng kê khối lượng đơn giá tháng 6/2024 đã thanh toán) mà hai bên đã thỏa thuận là 750.000 đồng trên mỗi chuyến xe vận chuyển, như vậy 51 chuyến xe đã vận chuyển (theo phiếu giao nhận) x 750.000 đồng = 38.250.000 đồng. Công ty TNHH MTV Nga Trung T thừa nhận trong quá trình vận chuyển đã ứng tiền của Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C để đổ dầu là 8.584.338 đồng. Như vậy Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C còn phải trả cho Công ty TNHH MTV Nga Trung T là số tiền 29.665.662 đồng.

Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C còn nợ Công ty TNHH MTV Nga Trung T là số tiền 29.665.662 đồng. Do đó cần áp dụng các Điều 513; 519 của Bộ luật dân sự và các Điều 74; 85; 86; 87 của Luật thương mại, Chấp nhận

yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Nga Trung T, buộc Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C phải trả cho Công ty TNHH MTV Nga Trung T là số tiền 29.665.662 đồng.

[4] Tại phiên toà nguyên đơn Công ty TNHH MTV Nga Trung T không yêu cầu Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C phải trả lãi chậm thanh toán nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.000.000 đồng.

- Hoàn trả cho Công ty TNHH MTV Nga Trung T số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 513; 519; 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ các Điều 74; 85; 86; 87 của Luật thương mại.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp Hợp đồng dịch vụ*" của Công ty TNHH MTV Nga Trung T đối với Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C

Tuyên xử:

1. Buộc Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C phải trả cho Công ty TNHH MTV Nga Trung T số tiền 29.665.662đ (*hai mươi chín triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm sáu hai đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 3.000.000đ (ba triệu đồng) Công ty TNHH Thi công xây lắp Tân Nhật C phải chịu.

- Hoàn lại cho Công ty TNHH MTV Nga Trung T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000771 ngày 18/7/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Khu vực 4-ĐN;
- Thi hành án dân sự TP ĐN;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

